TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 16 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2018/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1973

Bị đơn: Chị Dương Thị M, sinh năm 1981

Cùng trú tại: Tiểu khu 6, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 06 tháng 4 năm 2018, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 06 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức B và chị Dương Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Hai bên thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13/6/2005.

Giao chị Dương Thị M trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13/6/2005. Anh Nguyễn Đức B đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 4/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Tuấn H tròn 18 tuổi.

Cấm không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Hai bên đương sự thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Đức B xin chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B (Biên lai số 0002756 ngày 19 tháng 3 năm 2018), như vậy anh Nguyễn Đức B đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND huyện B (2 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND tt H;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Loan